SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO LÀO CAI

KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỚI THCS Môn: Tin học

Thời gian: 150 phút (không kể thời gian giao đề)

Ngày thi: 06 tháng 3 năm 2024

(Đề gồm: 05 bài, in trong 04 trang)

ĐỀ CHÍNH THỰC

TỔNG QUAN BÀI THI

Bài	Tên bài làm	Tệp dữ liệu vào	Tệp dữ liệu ra	Điểm
1	bail.*	bail.inp	bail.out	5,0
2	bai2.*	bai2.inp	bai2.out	5,0
3	bai3.*	bai3.inp	bai3.out	4,0
4	bai4.*	bai4.inp	bai4.out	4,0
5	bai5.*	bai5.inp	bai5.out	2,0

Thí sinh chỉ được phép sử dụng ngôn ngữ lập trình Pascal hoặc C++ hoặc Python để giải các bài toán. Khi đó dấu * trong Tên bài làm sẽ là **.pas** hoặc **.cpp** hoặc **.py.**

Bài 1 (5,0 điểm):

Cho hai số nguyên dương a, b. Một số nguyên K được gọi là số đẹp nếu thỏa mãn 2 điều kiện sau:

- K chẵn;
- Số lượng các số chia hết cho K trong đoạn [a,b] chẵn (a < b).

Viết chương trình kiểm tra K có phải là số đẹp hay không. Nếu đúng in ra YES, ngược lại in ra NO.

Dữ liệu vào: từ tệp **bai1.inp** gồm một dòng duy nhất chứa 3 số nguyên dương a, b, K $(0 < K < a < b \le 10^{18})$; mỗi số cách nhau một khoảng trống.

Kết quả: ghi ra tệp bail.out kết quả bài toán.

Ví dụ:

bai1.inp	bai1.out
7 10 2	YES
1 15 2	NO

Giới hạn:

- Có 80% số test ứng với 80% số điểm với $0 < K < a < b \le 10^6$;
- Có 20% số test còn lại ứng với 20% số điểm không có giới hạn gì thêm.

Bài 2 (5,0 điểm):

Trong chương trình Toán 6 nhắc đến việc phân tích một số ra thành tích các thừa số nguyên tố. Xét dạng phân tích ra thừa số nguyên tố của số $N \ge 2$:

$$N = P_1^{a_1} \times P_2^{a_2} \times P_3^{a_3} \times ... \times P_k^{a_k}$$

Người ta gọi số S là tích của các thừa số nguyên tố khác nhau trong phân tích thừa số nguyên tố của N.

Ví dụ: N = 12 khi phân tích thừa số nguyên tố của N ta có $N = 2^2 \times 3$ nên $S = 2 \times 3 = 6$.

Yêu cầu: cho số nguyên dương M, tìm số $N \le M$ mà có S lớn nhất.

Dữ liệu vào: từ tệp bai2.inp ghi số M.

Kết quả: ghi ra tệp bai2.out ghi số N không vượt quá M mà có S lớn nhất.

Ví du:

bai2.inp	bai2.out
28	26

Giới hạn:

- Có 80% số test ứng với 80% số điểm với $2 \le M \le 10^5$;
- Có 20% số test còn lại ứng với 20% số điểm với $10^5 < M \le 5 \times 10^6$.

Bài 3 (4 điểm):

Một dãy gồm n số nguyên không âm a_1 , a_2 , ..., a_n được viết thành một hàng ngang, giữa hai số liên tiếp có một khoảng trắng, như vậy có tất cả (n-1) khoảng trắng. Người ta muốn đặt k dấu cộng và (n-1-k) dấu trừ vào (n-1) khoảng trắng đó để nhận được một biểu thức có giá trị lớn nhất.

Ví dụ: với dãy gồm 5 số nguyên 28, 9, 5, 1, 69 và k = 2 thì cách đặt 28+9-5-1+69 là biểu thức có giá trị lớn nhất.

Yêu cầu: Cho dãy gồm n số nguyên không âm a_1 , a_2 , ..., a_n và số nguyên dương k, hãy tìm cách đặt k dấu cộng và (n-1-k) dấu trừ vào (n-1) khoảng trắng để nhận được một biểu thức có giá trị lớn nhất.

Dữ liệu vào: từ tệp bai3.inp:

- Dòng đầu chứa hai số nguyên dương n, k ($0 \le k \le n \le 10^6$);
- Dòng thứ hai chứa n số nguyên không âm $a_1, a_2, ..., a_n$ ($0 < a_i \le 10^6$; với mọi i = 1..n).

Kết quả: ghi ra tệp bai3.out một số nguyên là giá trị của biểu thức đạt được.

Ví dụ:

bai3.inp	bai3.out
5 2	100
28 9 5 1 69	

Giới hạn:

- Có 50% số test ứng với 50% số điểm với $n \le 10^3$;
- Có 50% số test còn lại ứng với 50% số điểm không có giới hạn gì thêm.

Bài 4 (4,0 điểm):

Cho một chuỗi ký tự S gồm toàn chữ cái Tiếng Anh in thường, hãy tìm vị trí đầu tiên của ký tự xuất hiện duy nhất một lần trong S. Nếu không có ký tự nào như vậy thì in ra số -1.

Dữ liệu vào: từ tệp bai4.inp:

- Dòng đầu tiên chứa số nguyên k $(1 \le k \le 100)$ là số truy vấn.
- Tiếp theo là k dòng, mỗi dòng chứa một truy vấn là một chuỗi ký tự S có độ dài không quá 10^4 .

Kết quả: ghi ra tệp **bai4.out** ghi ra k dòng, trong đó dòng thứ i trả lời cho truy vấn thứ i theo yêu cầu của đề bài.

Ví dụ:

bai4.inp	bai4.out
5	
axyxybccb	1
abcdeffavbcde	9
ababab	-1
b	1
abcabctyyy	7

Giới hạn:

Gọi N là độ dài của chuỗi ký tự S;

- Có 50% số test ứng với 50% số điểm với $N \le 10^2$;
- Có 50% số test còn lại ứng với 50% số điểm không có giới hạn gì thêm.

Bài 5 (2 điểm):

Bạn được cho một dãy số nguyên $A=(a_1,a_2,\dots,a_n)$. Hãy tìm giá trị lớn nhất của $a_i \mod a_j$ (phần dư của phép chia số nguyên a_i cho a_j) với $1 \le i,j \le n$ và $a_i \ge a_i$.

Dữ liệu vào: từ tệp bai5.inp:

- Dòng đầu tiên chứa số nguyên dương n là độ dài của dãy $(1 \le n \le 2 \times 10^5)$;
- Dòng thứ hai chứa n số nguyên a_i cách nhau bởi dấu trống $(1 \le a_i \le 10^6)$.

Kết quả: ghi ra tệp bai5.out kết quả tìm được.

Ví dụ:

bai5.inp	bai5.out
3	1
2 4 5	

Giới hạn:

- Có 50% số test ứng với 50% số điểm với $n \le 5 \times 10^3$;
- Có 50% số test còn lại ứng với 50% số điểm không có giới hạn gì thêm.

HÉT		
Họ và tên thí sinh:	Số báo danh	
Chữ ký giám thị 1:		

Thí sinh không sử dụng tài liệu Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm